

Số: 04 /QĐ-HĐQT-KMB

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch năm 2018
của Công ty cổ phần kinh doanh khí miền Bắc

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kinh doanh khí miền Bắc;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-KVN ngày 09/02/2018 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP về việc chấp thuận kế hoạch năm 2018 của Công ty cổ phần kinh doanh khí miền Bắc;

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1:** Giao kế hoạch năm 2018 của Công ty cổ phần kinh doanh khí miền Bắc như văn bản kèm theo.
- Điều 2:** Giao ông Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan để tổ chức xây dựng kế hoạch chi tiết trên cơ sở các chỉ tiêu Kế hoạch đã được giao, đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2018.
- Điều 3:** Các thành viên HĐQT, Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng/Ban và Chi nhánh của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, HĐQT (HH04).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Trọng Hữu

**KẾ HOẠCH NĂM 2018 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-HĐQT-KMB ngày 22 tháng 02 năm 2018)

I. Nhiệm vụ chủ yếu:

1. Đảm bảo công tác an ninh, an toàn tại các kho, trạm, hệ thống vận chuyển, phân phối LPG, CNG.
2. Phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu năm 2018 của Chiến lược phát triển bán lẻ LPG dân dụng của Tổng Công ty theo phương án tăng trưởng nhanh tại thị trường Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.
3. Phối hợp với các Ban TCT, Công ty KTA để thống nhất điều độ sản lượng CNG cung cấp cho KMB theo kế hoạch tháng, quý, năm.
4. Đàm phán tăng giá CNG với khách hàng hiện hữu, đảm bảo kinh doanh hiệu quả.
5. Đàm phán với các nhà cung cấp giảm chi phí vận chuyển CNG ở mức tối đa, đảm bảo công khai minh bạch và kinh doanh hiệu quả.
6. Quản lý, điều hành hoạt động SXKD và kiểm soát chi phí phù hợp với sản lượng, khối lượng công việc thực hiện và KH TCT chấp thuận. Thực hiện tiết giảm chi phí trong tất cả các hoạt động.
7. Xây dựng và đề xuất phương án/hình thức thực hiện tăng tỷ lệ góp vốn của TCT tại KMB lên 51% vốn điều lệ.
8. Thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn và TCT.
9. Thực hiện rà soát, hiệu chuẩn, xác định năng lực cần thiết và tổ chức đào tạo đảm bảo 100% CBNV có đầy đủ năng lực để thực hiện công việc (theo yêu cầu pháp luật, hiểu rõ máy móc thiết bị và thấu hiểu quy định quản lý, thành thạo trong quy trình nghiệp vụ, quy trình vận hành, bảo dưỡng sửa chữa,...)
10. Hoàn thành việc thoái toàn bộ phần vốn của KMB tại CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng.
11. Căn cứ kế hoạch năm 2018 của PV Gas North được giao, Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm.
 - Tổ chức phê duyệt chi tiết kế hoạch năm 2018 cho từng bộ phận, đơn vị để thực hiện.
 - Xây dựng kế hoạch giá thành cho từng loại sản phẩm, dịch vụ và trình HĐQT xem xét, chấp thuận.
12. Thực hiện cho thuê hoặc chuyển giao cầu cảng, diện tích đất chưa sử dụng hết tại dự án Tổng kho sản phẩm dầu khí Đà Nẵng.
Bán hoặc cho thuê Nhà văn phòng mua lại của Cảng Hà Tĩnh.

0102
CÔNG
CỔ
PHẦN
MIỀN
BẮC

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Sản lượng LPG: 217.352 tấn

Trong đó:

- Sản lượng LPG dân dụng: 81.860 tấn

- Sản lượng LPG công nghiệp: 135.312 tấn

Sản lượng CNG: 30 triệu sm3 (*)

(*) Đối với phần sản lượng bổ sung: căn cứ vào phê duyệt của HĐQT Tổng Công ty khí Việt Nam về các mức giá CNG đầu vào, Giám đốc Công ty tổ chức xây dựng kế hoạch chi tiết trình HĐQT xem xét, chấp thuận, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

III. Kế hoạch đầu tư và xây dựng:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	30,7
a	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	21,1
b	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	9,6
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	30,7
a	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	16,0
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	14,7

(Chi tiết như phụ lục 1 kèm theo)

IV. Kế hoạch lao động, đào tạo:

- Số lượng lao động: 509 người.
- Đào tạo: 1.645 lượt người.
- Chi phí đào tạo: 1,3 tỷ đồng.

V. Kế hoạch bảo hộ lao động:

Thực hiện các đầu mục công việc bảo hộ lao động với chi phí 14,4 tỷ đồng (chi phí bảo hộ lao động đã được tính trong kế hoạch chi phí năm 2018).

VI. Kế hoạch tài chính:

(Chi tiết như phụ lục 2 kèm theo)

PHỤ LỤC I: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NĂM 2018 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HĐQT-KMB ngày 22/02/2018)

TT	Tên Dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian		Đvt	Tổng mức đầu tư/dự toán được duyệt						Lũy kế giá trị giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2017			Kế hoạch năm 2018				
			KC	HT		Số quyết định	Ngày tháng duyệt	Cơ quan duyệt	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Giá trị thực hiện đầu tư	Giá trị giải ngân			Mục tiêu/Công việc thực hiện
										Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác		Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác		Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác	
	TỔNG SỐ				Tỷ đồng				34,15	17,00	17,15	3,45	1,04	2,42	30,70	30,70	15,97	14,74	
A	DỰ ÁN NHÓM C				Tỷ đồng				24,50	7,35	17,15	3,45	1,04	2,42	21,05	21,05	6,32	14,74	
I	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP								15,00	4,50	10,50	3,45	1,04	2,42	11,55	11,55	3,47	8,09	
1	Dự án Trạm nạp LPG Thái Nguyên	Thái Nguyên	QIV/2017	QIII/2018	tỷ đồng	23/QĐ-HĐQT-KMB	25/5/2016	KMB	15,00	4,50	10,50	3,45	1,04	2,42	11,55	11,55	3,47	8,09	Hoàn thành đưa vào sử dụng
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI				tỷ đồng				9,50	2,85	6,65	0,00	0,00	0,00	9,50	9,50	2,85	6,65	
1	Đầu tư thiết bị, nâng cấp mở rộng nhà xưởng, cơ sở sản xuất tại các chi nhánh, tổng kho	Hà Nội, Đà Nẵng, Nam Định, Hà Tĩnh	QI/2018	QIV/2018					4,50	1,35	3,15	0,00	0,00	0,00	4,50	4,50	1,35	3,15	Hoàn thành đưa vào sử dụng
2	Cải tạo, sửa chữa lớn Tổng kho LPG Hải Phòng	Hải Phòng	QI/2018	QIV/2018					5,00	1,50	3,50	0,00	0,00	0,00	5,00	5,00	1,50	3,50	Hoàn thành đưa vào sử dụng
B	MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ				tỷ đồng				9,65	9,65	0,00	0,00	0,00	0,00	9,65	9,65	9,65	0,00	
1	Phần mềm ứng dụng phục vụ SXKD	VP Công ty tại HN		QIV/2018	tỷ đồng				2,00	2,00	0,00	0,00	0,00	0,00	2,00	2,00	2,00	0,00	Thực hiện theo nhu cầu thực tế
2	Trang thiết bị phục vụ SXKD, AT PCCC, BDSC, đo đếm, vận hành	Hà Nội, Đà Nẵng, Nam Định, Hà Tĩnh		QIV/2018	tỷ đồng				6,95	6,95	0,00	0,00	0,00	0,00	6,95	6,95	6,95	0,00	Thực hiện theo nhu cầu thực tế
3	Thiết bị văn phòng;	VP Hà Nội		QIV/2018	tỷ đồng				0,70	0,70	0,00	0,00	0,00	0,00	0,70	0,70	0,70	0,00	Thực hiện theo nhu cầu thực tế

**Phụ lục 2: KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2018 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN BẮC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-HĐQT-KMB ngày 22 tháng 02 năm 2018)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Vốn CSH	Tỷ đ	389,7
-	Trong đó VDL	Tỷ đ	277,2
2	Doanh thu	Tỷ đ	3.366,9
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	10,5
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	8,4
5	Nộp NSNN	Tỷ đ	20,9

